

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

Quế phong, ngày 30 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số: 130/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Lương Thị L** – sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An

**Bị đơn: Lương Văn H** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.**

**Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.**

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2020

**XÉT THẤY :**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20 tháng 11 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lương Thị L và anh Lương Văn H

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lương Thị L và anh Lương Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là Lương Hồng L, sinh ngày 01/9/2013 cho chị Lương Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 11/2020 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn H

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

- **Về tài sản chung:** Chị Lương Thị L và anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lương Thị L và anh Lương Văn H là hộ nghèo và có đơn xin miễn nên được miễn tiền tạm ứng án phí và án phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã **M**;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lô Thị Châu**